

Số: 01/2024/QĐ-PQTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
VỀ VIỆC KHÔNG HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa: **Ông Bùi Đức Bằng**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Xuân Tuấn.**

**Bà Phạm Thị Mai**

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: **Ông Trần Chí Thành**- Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 71 Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo:

- Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam (*sau đây gọi tắt là Vietjac*) về việc giải quyết vụ tranh chấp KDTM0202301;

- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của bên liên quan là Công ty Cổ phần Đầu tư mua bán nợ S (*sau đây gọi tắt là Công ty S*) và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính VO247 (*sau đây gọi tắt là Công ty VO247*);

- Hợp đồng vay tiền số 11033, 11034, 11035, 11036 (là các hợp đồng vay tiền giữa ông Nguyễn Tiến T và ông Tạ Thanh L) ngày 16/8/2022;

- Hợp đồng vay tiền số 11040, 11041, 1042, 11043, 11044, 11045, 11046 (là các hợp đồng vay tiền giữa ông Hồ Tấn Đ và ông Tạ Thanh L) vào ngày 16/8/2022;

- Hợp đồng mua bán nợ số HD-0504/2023 ngày 09/3/2023 giữa bên mua nợ là Công ty Cổ phần Đầu tư mua bán nợ S và bên bán nợ là ông Nguyễn Tiến T, ông Hồ Tấn Đ;

- Quy tắc tố tụng trọng tài rút gọn của Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam;

- Và các tài liệu chứng cứ khác có liên quan.

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam đề ngày 28/7/2023 của ông Tạ Thanh L.

Các bên tham gia phiên họp xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài gồm:

- **Bên yêu cầu: Ông Tạ Thanh L** - sinh ngày 29/6/1989;

Địa chỉ: Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, Hà Nội.

*Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân Đ1 - SN 1986. (Văn bản ủy quyền ngày 14/12/2023) – Có mặt*

- **Bên liên quan: Công ty Cổ phần Đầu tư mua bán nợ S** (viết tắt là Công ty S)

Trụ sở: Tầng 4, Tòa nhà H2, số 39B, đường TS, phường 4, quận T1, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Hoàng L2.*

*Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Ngô Thị H (Văn bản ủy quyền số 15/UQ-SL/23 ngày 26/12/2023) – Có mặt.*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính VO247;**

Trụ sở: Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật: Vũ Công C. Chức vụ: Giám đốc – Vắng mặt.*

Căn cứ vào các đơn yêu cầu, văn bản của các bên nộp cho Tòa án và trình bày tại phiên họp hôm nay.

## **NỘI DUNG VỤ TRANH CHẤP**

*Qua hồ sơ, tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các bên cung cấp liên quan đến vụ việc, nội dung vụ tranh chấp được tóm tắt như sau:*

Ngày 16/8/2022, ông Nguyễn Tiến T đã cho ông Tạ Thanh L vay tổng số tiền 1.800.000.000 đồng theo 04 Hợp đồng vay tiền số 11033, 11034, 11035, 11036. Ông Hồ Tấn Đ đã cho ông ông Tạ Thanh L vay với tổng số tiền 3.500.000.000 đồng theo 07 Hợp đồng vay tiền số 11040, 11041, 1042, 11043, 11044, 11045, 11046. Hình thức giao dịch vay và cho vay đều thông qua ứng dụng VO247 của Công ty CP Công nghệ Tài chính VO247 sở hữu, vận hành. Toàn bộ số tiền trên được chuyển vào tài khoản số: 0691000441282 mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội do Công ty VO247 làm chủ tài khoản với thời hạn vay 06 tháng. Ngày kết thúc thời hạn vay của các hợp đồng giữa Ông T, ông Đ với ông L là ngày 12/02/2023.

Tuy nhiên, khi kết thúc thời hạn vay, ông Tạ Thanh L đã không thực hiện đúng theo thỏa thuận. Vì vậy, ngày 09/3/2023, Ông T và ông Đ đã bán toàn bộ khoản nợ trên sang cho Công ty S. Công ty S đã hoàn tất việc tiếp nhận khoản nợ,

đồng thời đã gặp để gửi thông báo mua bán nợ giữa Công ty S và ông Đ, Ông T cho ông Tạ Thanh L biết về việc chuyển quyền sở hữu khoản nợ và yêu cầu ông Tạ Thanh L thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên (Thông báo ngày 09/3/2023 của Công ty S). Ông Tạ Thanh L đã trả: ngày 21/12/2022 đã thanh toán 53.000.000 đồng tiền gốc, ngày 27/3/2023 đã thanh toán 265.000.000 đồng tiền gốc, ngày 16/5/2023 đã thanh toán 106.000.000 tiền gốc. Số tiền gốc ông Tạ Thanh L còn nợ: 4.876.000.000 đồng.

Ngày 25/4/2023, Công ty S đã có đơn khởi kiện gửi đến Trung tâm Trọng tài thương mại công lý Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Tạ Thanh L và Công ty CP Công nghệ Tài Chính V0247 hoàn trả/thanh toán số tiền 4.876.000.000 đồng cùng số lãi phát sinh cho Công ty S kể từ ngày 12/02/2023 đến nay với lãi suất chậm thanh toán bằng lãi suất trong hạn của các hợp đồng vay đã ký kết với bị đơn (18%); yêu cầu ông L chịu phạt vi phạm hợp đồng 5% trên tổng số tiền vi phạm là:  $5.247.000.000 * 5\% = 262.350.000$  đồng.

Ngày 22/7/2023, Trung tâm Trọng tài thương mại công lý Việt Nam đã ra Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT giải quyết vụ tranh chấp KDTM0202301 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư mua bán nợ S và ông Tạ Thanh L, với nội dung: *“Buộc ông Tạ Thanh L phải thanh toán cho Công ty S tổng số tiền tính đến ngày 22/7/2023 là 5.592.363.085 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 4.876.000.000 đồng, số tiền phạt vi phạm là 262.350.000 đồng, tiền lãi chậm thanh toán là 219.565.205 đồng và phí trọng tài là 234.447.880 đồng. Ông Tạ Thanh L còn phải chịu lãi chậm thanh toán với lãi suất chậm thanh toán là 10%/năm kể từ ngày ra phán quyết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ”*.

Không đồng ý với phán quyết trọng tài nêu trên, ông Tạ Thanh L có đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 28/7/2023 gửi Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị hủy Phán quyết Trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của Trung tâm Trọng tài thương mại công lý Việt Nam giải quyết vụ tranh chấp KDTM0202301 giữa Công ty S và ông Tạ Thanh L.

***Theo đơn đề nghị của ông Tạ Thanh L – Bên có yêu cầu, các cơ sở để hủy Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 cụ thể như sau:***

- Hợp đồng mua bán nợ số HD-0504/2023 giữa bên mua nợ là Công ty S và bên bán nợ là ông Nguyễn Tiến T, ông Hồ Tấn Đ, do bên nguyên đơn là Công ty S cung cấp mà Hội đồng Trọng tài căn cứ vào đó đề ra phán quyết là trái quy định của pháp luật. Hợp đồng mua bán nợ không quy định về giá mua, bán khoản nợ, không nêu rõ phương thức thanh toán. Tại phiên họp lần 1 ngày 08/7/2023, bị đơn đã khiếu nại và yêu cầu Hội đồng Trọng tài xác định lại tư cách khởi kiện của nguyên đơn là Công ty S, yêu cầu Công ty S cung cấp phụ lục hợp đồng về giá mua, bán nợ và phương thức thanh toán; yêu cầu Công ty S cung cấp giấy tờ xác thực về việc hoàn tất giao dịch nhưng Hội đồng Trọng tài không giải quyết.

- Hội đồng Trọng tài đã không gửi Giấy triệu tập tham dự phiên họp lần 2 để giải quyết tranh chấp cho ông Tạ Thanh L mà đã tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp lần 02 và ra Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023. Việc làm này của Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nghiêm trọng tổ tụng Trọng tài,

ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Tạ Thanh L theo quy định của pháp luật.

Từ những trình bày, phân tích và các căn cứ nêu trên, ông Tạ Thanh L đề nghị Tòa án hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của Trung tâm Trọng tài thương mại công lý Việt Nam.

**\* Công ty S - Bên liên quan do người đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Ngày 09/3/2023, Công ty S ký kết Hợp đồng mua bán nợ số HD-05/4/2023 với ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ liên quan đến khoản nợ giữa ông Đ và Ông T đã cho ông Tạ Thanh L vay, tại thời điểm mua bán nợ là 5.247.000.000 đồng. Sau khi hoàn tất việc tiếp nhận khoản nợ, Công ty S đã gửi Thông báo mua bán nợ giữa Công ty S và các Ông T, ông Đ cho ông Tạ Thanh L biết về việc chuyển giao quyền sở hữu khoản nợ, đồng thời cũng đã yêu cầu ông L thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Đến ngày 23/3/2023, ông Tạ Thanh L đã thanh toán một phần khoản nợ là 265.000.000 đồng, còn nợ 4.982.000.000 đồng.

Về việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán Hợp đồng mua bán nợ số HD-0504/2023, ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ đã có văn bản xác nhận kể từ thời điểm ký kết Hợp đồng Hợp đồng mua bán nợ số HD-0504/2023, Công ty S đã hoàn thành xong nghĩa vụ thanh toán cho bên bán là Ông T, ông Đ. Đồng thời, các Ông T, ông Đ đã chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh từ khoản nợ với ông Tạ Thanh L cho Công ty S.

Ông L cho rằng Hợp đồng mua bán nợ giữa Công ty S và các Ông T, Đạt là hợp đồng giả cách nhưng ông L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Do đó, việc ông L cho rằng Công ty S và các Ông T, Đạt chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán giá trị mua bán khoản nợ và đề nghị xem xét lại tư cách tham gia tố tụng của Công ty S là không có cơ sở. Tư cách tham gia tố tụng của nguyên đơn được Trung tâm Trọng tài kiểm tra, xác nhận thông qua các tài liệu Công ty S cung cấp.

**\* Tại Văn bản trình bày ý kiến ngày 22/12/2023, ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ trình bày:**

Ngày 16/8/2022, ông Nguyễn Tiến T đã cho ông Tạ Thanh L vay tổng số tiền 1.800.000.000 đồng theo 04 Hợp đồng vay tiền số 11033, 11034, 11035, 11036. Ông Hồ Tấn Đ đã cho ông ông Tạ Thanh L vay với tổng số tiền 3.500.000.000 đồng theo 07 Hợp đồng vay tiền số 11040, 11041, 1042, 11043, 11044, 11045, 11046. Toàn bộ số tiền trên được chuyển vào tài khoản số: 0691000441282 mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội do Công ty VO247 làm chủ tài khoản với thời hạn vay 06 tháng. Lãi suất vay trong hạn là 18%/năm. Khi kết thúc thời hạn vay, ông L không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận, mới chỉ thanh toán trả Ông T 18.000.000 đồng và trả ông Đ 35.000.000 đồng. Vì vậy, ngày 09/3/2023, các Ông T, ông Đ đã bán toàn bộ khoản nợ cho Công ty S. Ông T và ông Đ xác nhận hai bên đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán với nhau và kể từ thời điểm chuyển khoản nợ trên cho Công ty S và các ông không còn bất cứ quyền lợi hay nghĩa vụ nào liên quan đến khoản nợ.

Ngày 23/3/2023, ông L có chủ động chuyển khoản vào tài khoản của Ông T 90.000.000 đồng và vào tài khoản của ông Đ 175.000.000 đồng. Ông T, ông Đ đã thông báo và chuyển trả cho Công ty S toàn bộ số tiền trên.

**\* Tại Văn bản ý kiến số 28/2023/CV-VIETJAC ngày 25/12/2023, Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam có ý kiến:**

Ngày 16/8/2022, ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ đã cho ông Tạ Thanh L vay tổng số tiền 5.300.000.000 đồng theo các Hợp đồng vay tiền. Hình thức giao dịch vay và cho vay đều thông qua ứng dụng VO247 của Công ty CP Công nghệ Tài chính VO247 sở hữu, vận hành. Tại Điều 12 của các Hợp đồng vay tiền các bên có thỏa thuận: *“Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các Bên ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp các bên không thể giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải thì tranh chấp sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài thương mại công lý Việt Nam (Vietjac) theo nguyên tắc tổ tụng rút gọn của Trung tâm này. Phán quyết của Trọng tài sẽ là phán quyết cuối cùng và có giá trị ràng buộc với các Bên”*. Do đó, việc nguyên đơn Công ty S khởi kiện tại Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam và áp dụng theo Quy tắc tổ tụng trọng tài rút gọn của Trung tâm trọng tài là đúng với thỏa thuận trong các hợp đồng vay tiền đã ký kết.

Sau khi gửi thông báo tiếp nhận, thụ lý giải quyết vụ tranh chấp, ông L không có bất kỳ phản đối nào liên quan đến thỏa thuận trọng tài và tại Phiên họp giải quyết vụ tranh chấp lần 1 ngày 08/7/2023, ông L đã đồng ý việc giải quyết tranh chấp tại Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam.

Trong phiên họp giải quyết lần thứ nhất, ông L đã gửi đơn khiếu nại về Hợp đồng mua bán nợ giữa Công ty S với Ông T, ông Đ, liên quan đến việc xác định tư cách tổ tụng của Công ty S. Trong quá trình giải quyết, Ông T và ông Đ đã gửi Bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ và xác nhận kể từ thời điểm ký Hợp đồng mua bán nợ, Công ty S đã hoàn thành xong nghĩa vụ của mình, đồng thời các Ông T, ông Đ đã chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh từ khoản nợ với ông Tạ Thanh L cho Công ty S. Do đó, căn cứ vào Hợp đồng bán nợ và Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nêu trên, Công ty Song Song có quyền khởi kiện yêu cầu ông Tạ Thanh L trả nợ theo các Hợp đồng vay nợ đã ký kết với Ông T và ông Đ.

Ngày 17/7/2023, Hội đồng Trọng tài gửi Thông báo triệu tập phiên họp lần 2 số 13/2023/TB-HĐTT kèm theo bản sao các tài liệu bổ sung mà nguyên đơn gửi cho bị đơn (ông L) qua đơn vị chuyển phát Viettel Post (Mã vận đơn 1698326613011) và ông L đã nhận được Thông báo và tài liệu kèm theo. Mọi thủ tục tổ tụng, Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam đã thực hiện theo đúng Quy tắc tổ tụng trọng tài rút gọn. Ông Tạ Thanh L đề nghị hủy Phán quyết Trọng tài vì cho rằng không được tổng đạt Giấy triệu tập họp lần 2 là không trung thực.

Do đó, Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam đề nghị Hội đồng xét đơn bác đề nghị hủy Phán quyết Trọng tài của ông Tạ Thanh L.

**\* Tại phiên họp xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài:**

- Đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Thanh L - Bên yêu cầu trình bày yêu cầu và các căn cứ như nội dung đã nêu trong Đơn yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài,

cho rằng Hội đồng Trọng tài đã tiến hành thủ tục tố tụng Trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên, trái với quy định của Luật Trọng tài thương mại. Chứng cứ là Hợp đồng mua bán nợ do Công ty S cung cấp mà Hội đồng Trọng tài căn cứ để xác định tư cách khởi kiện của nguyên đơn là không có giá trị pháp luật. Hội đồng Trọng tài đã không triệu tập ông Tạ Thanh L đến phiên họp lần 2 là vi phạm nghiêm trọng tố tụng trọng tài, dẫn đến ông Tạ Thanh L không thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật. Do đó, tiếp tục đề nghị Hội đồng xét đơn hủy phán quyết trọng tài. Tuy nhiên, đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Thanh L không đưa ra được căn cứ pháp lý nào theo quy định của Luật Trọng tài Thương mại để Hội đồng xét đơn xem xét đề nghị hủy phán quyết trọng tài.

- Bên liên quan là Công ty S và Trung tâm trọng tài thương mại Công lý Việt Nam giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án trong quá trình chuẩn bị giải quyết Đơn yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài và đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của bên yêu cầu. Buộc bên yêu cầu chấp hành nghiêm chỉnh phán quyết Trọng tài.

**\* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:**

- Về tố tụng: Về đơn yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài nộp đúng thời gian Luật định. Bên yêu cầu đã nộp lệ phí xét đơn nên việc thụ lý việc kinh doanh thương mại là đúng quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 31, khoản 3 Điều 414 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm g khoản 2, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài Thương mại.

Hội đồng xét đơn đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng, đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tại Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại.

- Về nội dung vụ việc:

Ngày 09/3/2023, Công ty S với các Ông T, ông Đ ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 0504/2023. Ông T và ông Đ đã gửi Bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ và xác nhận Công ty S đã hoàn thành xong nghĩa vụ của mình, đồng thời các Ông T, ông Đ đã chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh từ khoản nợ với ông Tạ Thanh L cho Công ty S. Công ty S đã gửi thông báo mua bán nợ cho ông Tạ Thanh L biết về việc chuyển quyền sở hữu khoản nợ và yêu cầu ông L thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên. Căn cứ vào Điều 365 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về chuyển giao quyền yêu cầu thì Công ty S (nguyên đơn) có quyền khởi kiện ông L gửi đến Trung tâm Trọng tài thương mại Công lý Việt Nam.

Ngày 17/7/2023, Hội đồng Trọng tài gửi Thông báo triệu tập phiên họp lần 2 số 13/2023/TB-HĐTT kèm theo bản sao các tài liệu bổ sung mà nguyên đơn gửi cho bị đơn (ông L) qua đơn vị chuyển phát Viettel Post (Mã vận đơn 1698326613011) và ông L đã nhận được Thông báo và tài liệu kèm theo. Ông L cho rằng Hội đồng Trọng tài đã không gửi Giấy triệu tập tham dự phiên họp lần 2 cho ông mà đã tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp lần 2 là không có căn cứ. Tại Phiên họp lần 2 ngày 22/7/2023, ông L không tham dự phiên họp, Hội đồng Trọng tài vẫn tổ chức phiên

hợp để giải quyết tranh chấp và ra Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Trọng tài Thương mại.

Do đó, căn cứ Điều 68, khoản 5 Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của ông Tạ Thanh L.

## XÉT THẤY

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, ý kiến của những người được Tòa án triệu tập đến phiên họp và quan điểm của Trung tâm Trọng tài thương mại Công lý Việt Nam; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Hội đồng xét đơn nhận định:

### 1. Về tố tụng:

- Tại Điều 12 của các Hợp đồng vay tiền được ký kết giữa ông Tạ Thanh L với các ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ có thỏa thuận: *“Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các Bên ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp các bên không thể giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải thì tranh chấp sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài thương mại công lý Việt Nam (Vietjac) theo nguyên tắc tố tụng rút gọn của Trung tâm này. Phán quyết của Trọng tài sẽ là phán quyết cuối cùng và có giá trị ràng buộc với các Bên”*. Do đó, căn cứ Điều 2, Điều 5 và Điều 16 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm Trọng tài thương mại Công lý Việt Nam.

- Ngày 22/7/2023, Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài thương mại Công lý Việt Nam đã ra Phán quyết trọng tài số 15/2023/PQ-TT. Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, ngày 31/7/2023, ông Tạ Thanh L đã nộp Đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và nộp tiền tạm ứng lệ phí. Căn cứ khoản 2 Điều 31, khoản 3 Điều 414 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm g khoản 2, khoản 3 Điều 7 và Điều 69 Luật Trọng tài thương mại, việc ông Tạ Thanh L nộp đơn khởi kiện vào ngày 31/7/2023 và Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là hoàn toàn đúng thời hạn và thẩm quyền.

### 2. Về nội dung:

Xét yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài của ông Tạ Thanh L, Hội đồng xét đơn thấy:

#### **1. Đối với việc xác định tư cách khởi kiện của Công ty Cổ phần đầu tư mua bán nợ S**

Ông Tạ Thanh L cho rằng Công ty Cổ phần đầu tư mua bán nợ S không có quyền khởi kiện vì Hợp đồng mua bán nợ số 0504/2023 mà Hội đồng Trọng tài căn cứ để ra phán quyết là trái quy định của pháp luật và các bên không cung cấp được tài liệu xác thực việc hoàn thành giao dịch mua bán nợ.

*Xét thấy:*

Ngày 16/8/2022, ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ đã cho ông Tạ Thanh L vay tổng số tiền 5.300.000.000 đồng theo các Hợp đồng vay tiền. Khi kết thúc thời hạn vay, ông L không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận nên ngày 09/3/2023, các Ông T, ông Đ đã bán toàn bộ khoản nợ cho Công ty S theo Hợp đồng mua bán nợ số 0504/2023. Sau khi hoàn tất việc tiếp nhận khoản nợ, Công ty S đã gửi Thông báo số 29/TB-SL/23 ngày 09/3/2023 về việc mua bán nợ để thông báo cho ông Tạ Thanh L biết việc chuyển quyền sở hữu khoản nợ và yêu cầu ông L thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên.

Tại phiên họp Hội đồng Trọng tài ngày 08/7/2023 lần thứ nhất, ông Tạ Thanh L có đề nghị xác định tư cách tố tụng quyền khởi kiện của Công ty S vì cho rằng không có tài liệu, chứng cứ xác định hiệu lực của Hợp đồng mua bán nợ số 0504/2023 giữa Công ty S với Ông T, ông Đ. Hội đồng Trọng tài đã quyết định tạm ngừng phiên họp và đề nghị: *“Đề nghị nguyên đơn xác nhận lại tư cách của mình bằng xác nhận của ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ bằng văn bản có chứng thực chữ ký về giao dịch mua bán nợ đã hoàn thành. Sau khi bên nguyên đơn cung cấp tài liệu này để xác định tư cách nguyên đơn thì Hội đồng Trọng tài sẽ cung cấp cho bị đơn và bị đơn sẽ phản hồi lại toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được tài liệu từ Hội đồng Trọng tài. Hội đồng Trọng tài sau khi kết thúc thời gian 7 ngày để bị đơn phản hồi sẽ tổ chức phiên họp để giải quyết tranh chấp này”*.

Thực hiện yêu cầu của Hội đồng Trọng tài, ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ đã gửi Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ ngày 10/7/2023, được UBND xã Long Điền, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang chứng thực chữ ký và xác nhận: *“Công ty S đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng mua bán nợ số 0504/2023, đồng thời các Ông T, ông Đ đã chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh từ khoản nợ với ông Tạ Thanh L cho Công ty S và không còn bất cứ quyền lợi hay nghĩa vụ nào liên quan đến khoản nợ”*.

Tại khoản 2 Điều 365 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về Chuyển giao quyền yêu cầu: *“2. Khi bên có quyền yêu cầu chuyển giao quyền yêu cầu cho người thế quyền thì người thế quyền trở thành bên có quyền yêu cầu. Việc chuyển giao quyền yêu cầu không cần có sự đồng ý của bên có nghĩa vụ.*

*Người chuyển giao quyền yêu cầu phải thông báo bằng văn bản cho bên có nghĩa vụ biết về việc chuyển giao quyền yêu cầu, trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Trường hợp bên chuyển giao quyền yêu cầu không thông báo về việc chuyển giao quyền mà phát sinh chi phí cho bên có nghĩa vụ thì bên chuyển giao quyền yêu cầu phải thanh toán chi phí này.”*

Như vậy, căn cứ Hợp đồng mua bán nợ số 0504/2023 và Giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thanh toán có cơ sở xác định bên bán và bên mua đều có ý kiến thống nhất xác định các bên đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho nhau, không bên nào có ý kiến phản đối về tính pháp lý hay hiệu lực của Hợp đồng, trong đó ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ xác nhận và đồng ý chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh từ khoản nợ với ông Tạ Thanh L cho Công ty S. Công ty S đã có văn bản thông báo về việc mua bán nợ cho ông Tạ Thanh L biết. Đây là thỏa thuận tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên có hiệu



lực thực hiện đối với các bên và phải được các chủ thể khác tôn trọng. Đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Thanh L cho rằng Hợp đồng mua bán nợ trên là giả cách nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 365 Bộ luật Dân sự năm 2015, Công ty Song Song được xác định là người thế quyền và có quyền khởi kiện yêu cầu ông Tạ Thanh L trả nợ theo các Hợp đồng vay nợ đã ký kết với Ông T và ông Đ. Ông Tạ Thanh L cho rằng Công ty S không có quyền khởi kiện là không có cơ sở.

## **2. Đối với việc thực hiện thủ tục tố tụng tổng đạt của Hội đồng Trọng tài**

Ông Tạ Thanh L cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng vì không gửi Giấy triệu tập tham dự phiên họp lần 2 cho ông Tạ Thanh L mà đã tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp lần 02 và ra Phán quyết Trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023, ảnh hưởng đến việc được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

### *Xét thấy:*

Ngày 26/6/2023, Hội đồng Trọng tài đã quyết định đưa vụ tranh chấp KDTM202301 ra giải quyết. Ngày 27/6/2023, Hội đồng Trọng tài đã gửi Thông báo triệu tập đến các bên liên quan để tham dự phiên họp. Ngày 08/7/2023, Hội đồng Trọng tài đã mở phiên họp Trọng tài lần thứ nhất có sự tham gia của các bên liên quan vụ tranh chấp. Tại phiên họp, theo yêu cầu của bị đơn là ông Tạ Thanh L, Hội đồng Trọng tài đã quyết định tạm hoãn để các bên bổ sung thêm các tài liệu, chứng cứ.

Ngày 17/7/2023, Hội đồng Trọng tài gửi Thông báo số 13/2023/TB-HĐTT về việc triệu tập phiên họp lần 2 vào ngày 22/7/2023, kèm theo bản sao các tài liệu bổ sung mà nguyên đơn gửi cho bị đơn (ông L) qua đơn vị chuyển phát Viettel Post (Mã vận đơn 1698326613011). Địa chỉ nhận văn bản là: Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, thành phố Hà Nội. Tại Mã vận đơn số 1698326613011 do Bưu cục Nguyễn Văn Linh – HNI, quận L1, Hà Nội cung cấp thể hiện Giấy triệu tập phiên họp lần 2 gửi cho ông Tạ Thanh L đã được giao thành công vào ngày 19/7/2023.

Về địa chỉ liên hệ của ông Tạ Thanh L: Tại tất cả các Hợp đồng vay nợ được ký kết giữa ông Tạ Thanh L với ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ thì địa chỉ của ông Tạ Thanh L cung cấp là: “Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, thành phố Hà Nội”. Ngoài ra, ông Tạ Thanh L có địa chỉ tại Số 98, tổ 6, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng. Tuy nhiên, theo cung cấp thông tin của Công an Phường Thanh Lương cho biết: Nhà tại Số 98, tổ 6, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng đã bị giải phóng mặt bằng. Chỗ ở hiện nay của ông L là ở Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, thành phố Hà Nội.

Tại Khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quy tắc tố tụng Trọng tài rút gọn của Trung tâm Trọng tài Thương mại Công lý Việt Nam quy định: “2. Thông báo, tài liệu được Trung tâm gửi tới các bên **theo đúng địa chỉ do các bên cung cấp** và có thể gửi bằng giao trực tiếp, thư bảo đảm, thư điện tử, fax hoặc bằng bất kỳ phương thức nào khác có ghi nhận việc gửi này. 3. Thông báo, tài liệu do Trung tâm gửi tới các bên được coi là đã nhận vào ngày mà các bên đã nhận, hoặc được coi là đã nhận vào ngày giao nếu thông báo, tài liệu đó đã được gửi phù hợp với khoản 2 Điều này”.

Như vậy, theo tài liệu trong hồ sơ và kết quả xác minh thì ông Tạ Thanh L có địa chỉ duy nhất tại Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, thành phố Hà Nội. Địa chỉ trên đã được ông L cung cấp trong toàn bộ các Hợp đồng vay nợ được ký kết với ông Nguyễn Tiến T và ông Hồ Tấn Đ và các văn bản gửi cho Hội đồng Trọng tài. Hội đồng Trọng tài đã gửi thông báo, tài liệu cho ông Tạ Thanh L theo đúng địa chỉ tại Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, thành phố Hà Nội qua đơn vị chuyển phát Viettel Post và đã được giao thành công vào ngày 19/7/2023. Do đó, có cơ sở xác định Hội đồng Trọng tài đã gửi các Thông báo, tài liệu cho ông Tạ Thanh L theo đúng địa chỉ ông Tạ Thanh L cung cấp và đúng với quy định tại Điều 3 Quy tắc tố tụng Trọng tài rút gọn của Trung tâm Trọng tài Thương mại Công lý Việt Nam. Ông L cho rằng Hội đồng Trọng tài đã không gửi Giấy triệu tập tham dự phiên họp lần 2 là không có căn cứ.

Tại khoản 2 Điều 56 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010 quy định: "*2. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ tham dự phiên họp giải quyết tranh chấp mà vắng mặt không có lý do chính đáng hoặc rời phiên họp giải quyết tranh chấp mà không được Hội đồng Trọng tài chấp thuận thì Hội đồng Trọng tài vẫn tiếp tục giải quyết tranh chấp căn cứ vào tài liệu và chứng cứ hiện có*".

Tại phiên họp lần 2 ngày 22/7/2023, ông Tạ Thanh L không tham dự phiên họp. Hội đồng Trọng tài vẫn tổ chức phiên họp và ra Phán quyết Trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010.

Từ những nhận định trên thấy rằng, Hội đồng Trọng tài đã tiến hành thụ lý, giải quyết vụ tranh chấp và ra Phán quyết Trọng tài số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 là đúng theo quy định của pháp luật và đảm bảo Quy tắc tố tụng trọng tài. Các căn cứ đề nghị hủy Phán quyết trọng tài chủ yếu là những nhận xét, đánh giá theo quan điểm của ông Tạ Thanh L và không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh là Hội đồng Trọng tài đã vi phạm tố tụng Trọng tài. Tại phiên họp xét đơn, đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Thanh L cũng không đưa ra được căn cứ pháp lý nào theo quy định tại Điều 68 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 để Hội đồng xét đơn xem xét. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài Vụ tranh chấp số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của ông Tạ Thanh L.

\* Về lệ phí: Ông Tạ Thanh L phải chịu lệ phí xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên!***

- Căn cứ khoản 2 Điều 365 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 31, Điều 414 và Điều 415 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 3, 4, 7, 46, 56, 60, 61, 68, 69, 71 và 72 Luật Trọng tài Thương mại;
- Căn cứ Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài Thương mại;

- Căn cứ Điều 3 Quy tắc tố tụng Trọng tài rút gọn của Trung tâm Trọng tài Thương mại Công lý Việt Nam.

- Căn cứ Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Không chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Thanh L về việc huỷ Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 15/2023/PQ-TT ngày 22/7/2023 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài thương mại Công lý Việt Nam về việc giải quyết vụ tranh chấp, giữa:

- Nguyên đơn Công ty Cổ phần Đầu tư mua bán nợ S

Trụ sở: Tầng 4, Toà nhà Hải Âu, số 39B, đường TS, phường 4, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Vũ Hoàng L2.

*Người đại diện theo uỷ quyền:* Bà Ngô Thị H.

- Bị đơn: Ông Tạ Thanh L - sinh ngày 29/6/1989;

Địa chỉ: Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính VO247;

Trụ sở: Số nhà 134 C8, tập thể 918, phường P, quận L1, Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Vũ Công C. Chức vụ: Giám đốc.

**2.** Về lệ phí: Ông Tạ Thanh L phải chịu 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) lệ phí (*đã nộp tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0022814 ngày 10/11/2023 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội*).

**3.** Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các bên đương sự, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị./.

### ***Nơi nhận:***

- Các bên đương sự;
- Hội đồng Trọng tài Vietjac;
- Cục THADS TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Bùi Đức Bằng**